

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

Bản án số: 28/2024/HS-ST
Ngày: 12-01-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sùng A Xà.

Ông Lê Quang Nhuận.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thị Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Bà
Vị Thị Hiền, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Tổng Quang Tr, sinh ngày 10 tháng 12 năm 1981, tại tỉnh Điện Biên. Nơi thường trú: Bản H, phường H, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; Chỗ ở trước khi bị bắt: Tổ dân phố 01, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Tổng Quang Ng, sinh năm 1954 và bà Lại Thị H, sinh năm 1953; bị cáo có vợ Trương Thị L, sinh năm 1991; có 02 người con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án: Không, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 20/3/2000, Tổng Quang Tr bị Công an thị xã Điện Biên Phủ, tỉnh Lai Châu (nay là thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên) xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi Gây rối trật tự công cộng. Ngày 05/12/2002 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu (nay là tỉnh Điện Biên) xử phạt 03 năm tù cho hưởng án treo về tội hiếp dâm. Ngày 01/8/2006 bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ xử phạt 50 phạt tù về tội Cường đoạt tài sản, đến năm 2009 chấp hành xong hình phạt về địa phương sinh sống. Ngày 01/01/2012 bị đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 12 tháng theo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên. Ngày 30/6/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xử phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng về tội Cường đoạt tài sản, đến ngày 30/12/2021 chấp hành xong hình phạt. Ngày 01/3/2020, bị Công an thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/4/2023, bị tạm giam từ ngày 28/4/2023 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên, đến ngày 30/11/2023 thay đổi từ tạm giam bằng áp dụng biện pháp bảo lãnh cho đến nay (có mặt tại phiên tòa).

- **Người bào chữa cho bị cáo Tổng Quang Tr:** Ông Bùi Như Đỗ, Luật sư Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn Xuân Thủy, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội.

Địa chỉ: Số 186, đường Hữu Hưng, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

- **Bị hại:** Chị Hà Thị Thoa, sinh ngày 23/6/1991.

Địa chỉ: Bản Cón, xã Quài Cang, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên (có mặt tại phiên tòa).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Đào Hải Lưu, sinh năm 1993.

Địa chỉ thường trú: Khối Đoàn Kết, thị trấn Tuần Giáo, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

Địa chỉ tạm trú: Khối 20/7, thị trấn Tuần Giáo, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên (vắng mặt không có lý do).

2. Chị Trương Thị Lan, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Bản Huổi Phạ, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên (có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 08/01/2024).

3. Chị Nguyễn Thị Loan, sinh năm 1991.

Địa chỉ thường trú: TT Nông Tr, xã Nghĩa Lộ, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái.

Địa chỉ tạm trú: 115A, Trung Phụng, Thổ Quan, Đống Đa, Hà Nội.

Nơi ở hiện tại: Số nhà 838, tổ dân phố 4, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên (có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 11/01/2024).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Trương Thị Lan là vợ của Tổng Quang Tr có hợp đồng làm đại diện Tổng đại lý bán các loại vé xổ số tại huyện Tuần Giáo với Công ty TNHH xổ số kiến thiết Điện Biên. Chị Lan là người đứng tên đại diện Tổng đại lý huyện Tuần Giáo nhưng do bận con nhỏ nên việc điều hành hoạt động của Tổng đại lý do Tổng Quang Tr thực hiện, chị Lan chỉ là người ký các giấy tờ, hợp đồng theo thủ tục. Tr đã thuê Đào Hải Lưu làm công việc hàng ngày của tổng đại lý tại huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

Do có nhu cầu kinh doanh dịch vụ bán vé xổ số, lô tô để tăng thu nhập nên vào đầu tháng 01/2023 chị Hà Thị Thoa đã liên hệ với Tổng Quang Tr để xin mở 02 đại lý bán vé lô tô, xổ số tại bản Sái Trong, xã Quài Cang và bản Minh Thắng, xã Quài

Nura, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Chị Thoa đã hẹn gặp Tr tại khu vực Quảng Tr 7/5, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Tr đồng ý cho chị Thoa mở 02 đại lý và sẽ không mở thêm các đại lý ở khu vực của chị Thoa, mỗi tháng chị Thoa chỉ phải nộp tiền khoán cho Công ty TNHH xổ số kiến thiết Điện Biên ở mức thấp từ 500.000 đồng – 700.000 đồng/ngày; đồng thời chị Thoa phải nộp cho Tr số tiền 30.000.000 đồng, nộp theo quý. Chị Thoa đã chuyển cho Tr số tiền 110.000.000 đồng, trong đó 20.000.000 đồng là tiền nợ trước, 90.000.000 đồng để kinh doanh xổ số trong tháng 01, 02, 03 năm 2023. Do chưa làm được căn cước công dân nên chị Thoa có thuê Lò Thị Huỳnh và Lương Thị Hồng đứng tên làm hợp đồng mở đại lý với Công ty TNHH xổ số kiến thiết Điện Biên. Hợp đồng đã được Trương Thị Lan, Lò Thị Hồng, Lò Thị Huỳnh ký và gửi về Công ty TNHH xổ số kiến thiết Điện Biên.

Ngày 10/4/2023, Tr gọi điện, nhắn tin cho Thoa yêu cầu nộp tiền quý tiếp theo, Thoa xin khất đến 14/4/2023 và xin giảm số tiền phải nộp xuống nhưng Tr không đồng ý giảm tiền nộp. Từ ngày 10/4/2023 đến ngày 14/4/2023, Tr thường xuyên nhắn tin, gọi điện giục Thoa nộp tiền nếu không sẽ cắt hợp đồng kinh doanh xổ số của Thoa, Thoa trình bày do Tr vẫn mở thêm đại lý nên thu nhập từ việc ghi xổ số thấp, Thoa tiếp tục xin giảm số tiền phải nộp nếu không Thoa sẽ nộp tăng tiền khoán với Nhà nước để duy trì kinh doanh như thế Tr sẽ không cắt được hợp đồng của Thoa. Tr không đồng ý và vẫn đe dọa dù có nộp nhiều hơn thì Tr vẫn cắt được hợp đồng của Thoa. Sau đó Tr dùng số điện thoại khác nhắn tin số tài khoản 19035526166018 mang tên Nguyễn Thị Loan để Thoa chuyển tiền. Do Thoa không chuyển tiền nên ngày 14/4/2023, tài khoản zalo “Xoso Tuan Giao” (tài khoản mà các đại lý chuyển bảng kê lô tô, xổ số cho tổng đại lý Tuần Giáo) nhắn tin không cho đại lý của Thoa chuyển bảng kê nữa và chặn hai đại lý của Thoa ở nhóm này. Khi Hồng và Huỳnh báo sự việc trên, Thoa gọi điện nhưng Tr không nghe máy, Thoa nhắn tin hỏi lý do thì Tr bảo không cho làm nữa, Thoa xin nộp vé nót hôm nay nhưng Tr không đồng ý, Thoa xin Tr bình tĩnh giải quyết, để cho Thoa còn có đường làm ăn, còn nuôi con nhưng Tr yêu cầu Thoa phải tiếp tục làm như ban đầu (tức chuyển 30.000.000 đồng/tháng cho Tr). Ngày 15/4/2023, Tr bảo Đào Hải Lưu đi thu hai hợp đồng đại lý của Thoa, Lưu hỏi lý do nhưng Tr chỉ nói do Tr không thích cho kinh doanh nữa, Tr đã báo công ty rồi, Lưu cứ làm theo lời Tr. Khi Lưu đến nhà, Thoa thắc mắc về việc vẫn nộp khoán và hỏi lý do thu hợp đồng thì được Lưu nói là làm theo chỉ đạo của Tr, đề nghị Thoa tự liên hệ với Tr. Khoảng 11 giờ ngày 16/4/2023, Tr gọi điện cho Thoa thống nhất nếu Thoa chuyển cho Tr 150.000.000 đồng thì sẽ cho Thoa làm đại lý đến hết năm 2023, đồng thời Thoa vẫn phải đảm bảo mức khoán của Nhà nước. Sang năm muốn làm tiếp thì sẽ thỏa thuận sau. Để tiếp tục được kinh doanh xổ số, Thoa đã đồng ý nhưng xin Tr cho Thoa thời gian chuẩn bị. Ngày 17/4/2023 Tr gọi điện nhắc Thoa chuyển tiền vào tài khoản của Loan và bảo khi chuyển thì ghi “trả nợ” để tránh kiện tụng. Thoa xin nộp trước 50.000.000 đồng, Thoa yêu cầu Tr đảm bảo khi đã nộp đủ thì Công ty hay Lưu không được cắt hợp đồng, Thoa chỉ phải đảm bảo mỗi ngày nộp 700.000 đồng vào vé Nhà nước, Tr đồng ý. Thoa đã chuyển số tiền này vào tài khoản của Loan. Ngày 18/4/2023 Tr tiếp tục gọi điện, nhắn tin thúc ép Thoa chuyển tiền, Tr bảo đang có việc ở Hà Nội cần tiền, Tr về

rồi, không cần nữa là Tr đổi ý, Thoa xin khát nhưng Tr vẫn nhấn phải chuyển ngay. Thoa xin khát đến hết ngày mai, nhưng Tr chỉ đồng ý cho Thoa khát đến sáng hôm sau. Ngày 19/4/2023 Thoa chuyển số tiền 50.000.000 đồng vào tài khoản của Loan. Tr tiếp tục yêu cầu Thoa chuyển số tiền còn lại, nếu không thì Thoa làm 05 tháng thôi, đến tháng 10 là hết. Ngày 22/4/2023 Thoa đã chuyển tiền nốt 50.000.000 đồng vào tài khoản của Loan. Nhận thấy hành vi của Tr là vi phạm pháp luật, Thoa đã đến Công an trình báo.

Tại Kết luận giám định số 3135/KL-KTHS ngày 28/4/2023 của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an kết luận:

- *Tiếng nói của người phụ nữ xưng là “em” trong mẫu cần giám định và tiếng nói của Hà Thị Thoa trong mẫu so sánh là của cùng một người.*

- *Tiếng nói của người đàn ông xưng là “anh” trong mẫu cần giám định và tiếng nói của Tống Quang Tr trong mẫu so sánh là của cùng một người.*

Bản Cáo trạng số: 17/CT-VKS-P2 ngày 30/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố Tống Quang Tr để xét xử về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 170 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, Điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Tống Quang Tr 12 (mười hai) tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 170 Bộ luật Hình sự.

- Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

* Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại iPhone 6S màu vàng, model A1688 đã bị vỡ màn hình, không lắp sim là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội.

* Trả lại cho bị cáo Tống Quang Tr:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 14 Promax màu đen, số imei: 358686327503003, bên trong có lắp sim số thuê bao 0983669889, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung ZFLIP3 màu vàng đen, số imei: 355001760455484, số imei e-sim: 359042130455487 bên trong có lắp sim số thuê bao 0778935666, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại bàn phím nhãn hiệu Nokia, Model: TA-1030, số imei1: 357715100897398, imei2: 357715101099794 không lắp sim, điện thoại đã cũ qua sử dụng.

+ 01 (một) USB màu đen nhãn hiệu Kingston DataTraveler, trên mặt USB có dán 1 tem nhãn FPT, 16GB và 01 (một) chiếc bút camera màu đen vàng, bên trong có lắp 01 thẻ nhớ màu đen nhãn hiệu Sandisk 8GB.

* Trả lại cho anh Đào Hải Lưu:

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động loại cảm ứng, nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A50S màu đen, số seri R58MB1FTM6T, điện thoại lắp 01 sim Viettel số 0962992445.

+ Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 16.690.000 đồng (Mười sáu triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng).

+ 01 (một) màn hình máy tính nhãn hiệu DELL; 01 (một) cây máy tính nhãn hiệu Kenoo; 01 (một) máy in nhãn hiệu Canon 2900; 01 (một) bàn phím; 01 (một) chuột máy tính.

+ 01 (một) màn hình máy tính nhãn hiệu DELL; 01 (một) cây máy tính nhãn hiệu GIPCO; 01 (một) máy in nhãn hiệu Canon LBP 3300; 01 (một) bàn phím; 01 (một) chuột máy tính.

+ 01 (một) cây máy tính nhãn hiệu Sohoo.

+ 01 (một) camera nhãn hiệu IMOU.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo phải trả lại cho bị hại số tiền đã chiếm đoạt là 150.000.000 đồng. Nhưng được khấu trừ đi 30.000.000 đồng đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên (theo Biên lai số 0001612 ngày 29/11/2023 và Biên lai số 0001617 ngày 08/01/2024), bị cáo còn phải trả tiếp cho bị hại số tiền 120.000.000 đồng.

Tiếp tục phong tỏa số tiền 14.343.274 đồng trong tài khoản số 19035526166018 Ngân hàng Techcombank mang tên Nguyễn Thị Loan do Tổng Quang Tr sử dụng để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Tổng Quang Tr phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 6.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về tội danh, Điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố và bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nguyên nhân dẫn đến bị cáo phạm tội, do nghề nghiệp của bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, bản thân bị cáo bị nhiễm HIV giai đoạn cuối, bị gan nhiễm mỡ giai đoạn 4, xơ gan giai đoạn 2; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; bị cáo có mẹ đẻ là bà Lại Thị Hữu được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhất, bị cáo cũng đã tác động để gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho chị Hà Thị Thoa với số tiền là 30.000.000 đồng; do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm b, s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 170 Bộ luật Hình sự.

Lời nói sau cùng bị cáo Tổng Quang Tr thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo không bị oan sai và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội được chữa trị bệnh và lao động kiếm tiền để trả lại cho chị Thoa số tiền mà bị cáo đã chiếm đoạt.

Bị hại Hà Thị Thoa đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải trả cho chị số tiền 600 triệu đồng mà chị đã phải đưa cho bị cáo Tr từ năm 2021 đến ngày Tr bị bắt; trong đó có 150 triệu đồng đã chuyển cho bị cáo Tr vào tháng 4/2023, 110 triệu đồng đã chuyển vào tháng 01/2023, 340 triệu đồng đã chuyển trong các năm 2021, 2022 và đề nghị xét xử bị cáo Tổng Quang Tr theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Tổng Quang Tr khai nhận đúng như nội dung bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong giai đoạn truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Kết luận giám định 3135/KL-KTHS ngày 28/4/2023 của Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ căn cứ để xác định từ ngày 10/4/2023 đến ngày 22/4/2023, bằng thủ đoạn đe dọa, uy hiếp tinh thần sẽ không cho kinh doanh xô số và cắt hợp đồng kinh doanh xô số, Tổng Quang Tr đã có hành vi ép buộc chị Hà Thị Thoa làm cho chị Thoa sợ hãi bị ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của chị và gia đình (nếu không nộp tiền thì sẽ bị Tr cắt hợp đồng và gây khó khăn cho chị và gia đình kinh doanh) nên chị Thoa đã phải chuyển cho Tr số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “*Cưỡng đoạt tài sản*” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 170 Bộ luật Hình sự:

Điều 170. Tội cưỡng đoạt tài sản

2. Phạm tội thuộc một trong các Tr hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

d) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo về tội cưỡng đoạt tài sản theo Điều luật viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269 Bộ luật Tố tụng hình sự, thì vụ án thuộc thẩm quyền xét xử của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và truy tố, xét thấy vụ án có nhiều tình tiết phức tạp; khó thu thập tài liệu, chứng cứ, đánh giá về tính chất vụ án, nên Cơ quan điều tra Công an tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên lấy lên để

điều tra, truy tố và đề nghị xét xử tại Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Xét hành vi đe dọa, cưỡng ép chị Thoa phải chuyển cho bị cáo Tr số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng) để kiểm lời bất chính của bị cáo là rất nghiêm trọng. Bị cáo đã lợi dụng việc đứng ra điều hành hoạt động của Tổng đại lý xổ số tại huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên; lấy quyền quyết định trong việc mở, cắt hợp đồng đối với các đại lý bán vé lô tô, xổ số trên địa bàn quản lý và yêu cầu chị Hà Thị Thoa phải nộp tiền ngoài thỏa thuận của hợp đồng với Công ty xổ số là trái pháp luật.

Mặc dù biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn thực hiện là do muốn kiếm tiền bằng con đường bất chính, thiếu ý thức chấp hành pháp luật, bị cáo đã bị Tòa án xử phạt nhiều lần với các tội danh khác nhau, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, bị cáo đã cố ý trực tiếp cưỡng đoạt tài sản của chị Hà Thị Thoa. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền định đoạt tài sản của bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có mẹ đẻ là bà Lại Thị Hữu được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhất, bị cáo cũng đã tác động để gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho chị Hà Thị Thoa với số tiền là 30.000.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy rằng hiện tại bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, bản thân bị cáo bị nhiễm HIV giai đoạn cuối, bị gan nhiễm mỡ giai đoạn 4, xơ gan giai đoạn 2. Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 và một tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, cần áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xem xét dưới mức thấp nhất của khung hình phạt thể hiện tính khoan hồng, tính nhân đạo, tính nhân văn trong pháp luật hình sự, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội được chữa trị bệnh, duy trì sự sống, lao động để kiếm tiền trả lại cho chị Hà Thị Thoa; nhưng cũng cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và các quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Đối với đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị theo điểm b, s còn đối với điểm x không chấp nhận vì mẹ bị cáo là người có công được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống mỹ hạng Nhất (bị cáo không phải là con của Liệt sỹ), do vậy chỉ phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để làm căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là có căn cứ để chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 170 Bộ luật Hình sự thì: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*.

Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, là lao động tự do, bản thân bị cáo bị nhiễm HIV giai đoạn cuối, bị gan nhiễm mỡ giai đoạn 4, xơ gan giai đoạn 2 đang phải nhờ đến sự hỗ trợ của người thân và gia đình về kinh phí để điều trị bệnh; đồng thời còn phải trả cho chị Hà Thị Thoa 120 triệu đồng. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, Điều 585, Điều 586 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Tống Quang Tr phải trả lại cho bị hại Hà Thị Thoa số tiền đã chiếm đoạt là 150.000.000 đồng. Nhưng được khấu trừ đi số tiền 30.000.000 đồng đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên (theo Biên lai số 0001612 ngày 29/11/2023 và Biên lai số 0001617 ngày 08/01/2024), bị cáo còn phải trả tiếp cho bị hại Hà Thị Thoa số tiền 120.000.000 đồng.

Tiếp tục phong tỏa số tiền 14.343.274 đồng trong tài khoản 19035526166018 của Ngân hàng Techcombank mang tên Nguyễn Thị Loan, do bị cáo Tống Quang Tr sử dụng để đảm bảo thi hành án.

[6] Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

* Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại iPhone 6S màu vàng, do đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội.

* Trả lại cho bị cáo Tổng Quang Tr những tài sản, đồ vật không liên quan đến hành vi phạm tội:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 14 Promax, màu đen.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy ZFLIP3 5G màu vàng đen.

+ 01 (một) điện thoại bàn phím nhãn hiệu Nokia, Model: TA-1030.

+ 01 (một) USB màu đen nhãn hiệu Kingston DataTraveler, trên mặt USB có dán 01 tem nhãn FPT, dung lượng 16GB và 01 (một) chiếc bút camera màu đen - vàng, bên trong bút camera có gắn 01 (một) thẻ nhớ màu đen nhãn hiệu Sandisk, dung lượng 8GB.

* Trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đào Hải Lưu:

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động loại cảm ứng, nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A50S màu đen.

+ Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 16.690.000 đồng (Mười sáu triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng).

+ 01 (một) màn hình máy tính nhãn hiệu DELL; 01 (một) cây máy tính nhãn hiệu Kenoo; 01 (một) máy in nhãn hiệu Canon 2900; 01 (một) bàn phím; 01 (một) chuột máy tính.

+ 01 (một) màn hình máy tính nhãn hiệu DELL; 01 (một) cây máy tính nhãn hiệu GIPCO; 01 (một) máy in nhãn hiệu Canon LBP 3300; 01 (một) bàn phím; 01 (một) chuột máy tính.

+ 01 (một) cây máy tính nhãn hiệu Sohoo.

+ 01 (một) camera nhãn hiệu IMOU.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a, c khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tổng Quang Tr phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 6.000.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với số tiền 110.000.000 đồng chị Hà Thị Thoa chuyển khoản cho bị cáo Tổng Quang Tr vào tháng 01/2023, không đủ căn cứ để xác định bị cáo Tổng Quang Tr cưỡng ép chị Thoa phải nộp cho bị cáo số tiền này, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Quá trình điều tra, chị Hà Thị Thoa có trình báo bổ sung về việc vào thời gian từ năm 2021 đến năm 2022, bị cáo Tr yêu cầu đại lý của chị Thoa phải nộp tiền bảo kê cho bị cáo mỗi tháng 30 triệu đồng và đe dọa nộp cho Tr số tiền khoảng hơn 400 triệu đồng. Ngoài lời khai của chị Thoa không có các tài liệu, chứng cứ khác nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ xác định bị cáo Tổng Quang Tr cưỡng

ép chị Thoa phải nộp cho bị cáo số tiền này. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Công ty trách nhiệm hữu hạn xổ số Điện Biên và chị Trương Thị Lan không biết việc Tổng Quang Tr lợi dụng việc làm tổng đại lý xổ số tại Tuần Giáo của chị Trương Thị Lan để chiếm đoạt tài sản, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 170 Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tổng Quang Tr phạm tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 170 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Tổng Quang Tr 12 (mười hai) tháng tù.**

- Khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/4/2023 đến ngày 30/11/2023 là 07 (bảy) tháng 13 (mười ba) ngày. Bị cáo Tổng Quang Tr còn phải chấp hành tiếp là 04 (bốn) tháng 17 (mười bảy) ngày tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo vào trại giam chấp hành án phạt tù.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, Điều 585, Điều 586 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Tổng Quang Tr phải trả lại cho bị hại là chị Hà Thị Thoa số tiền đã chiếm đoạt là 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng). Nhưng được khấu trừ đi số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên (theo biên lai số 0001612 ngày 29/11/2023 và biên lai số 0001617 ngày 08/01/2024) bị cáo Tổng Quang Tr còn phải trả tiếp cho bị hại chị Hà Thị Thoa số tiền 120.000.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng).

Tiếp tục phong tỏa số tiền 14.343.274 đồng (Mười bốn triệu ba trăm bốn mươi ba nghìn hai trăm bảy mươi bốn đồng) trong tài khoản số 19035526166018 của Ngân hàng Techcombank mang tên Nguyễn Thị Loan do bị cáo Tổng Quang Tr sử dụng, để đảm bảo thi hành án.

Kể từ ngày bị hại Hà Thị Thoa có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Tổng Quang Tr chậm trả tiền thì bị cáo Tổng Quang Tr phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Tr hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

*** Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước:** 01 (một) chiếc điện thoại iPhone 6S màu vàng, model: A1688, tình trạng: cũ, đã qua sử dụng, màn hình bị vỡ, không mở khóa được thiết bị, không lắp SIM bên trong.

*** Trả lại cho bị cáo Tổng Quang Tr:**

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 14 Promax, màu đen, số IMEI1: 358686327503003, số IMEI 2: 358686327839647, bên trong có lắp 01 (một) SIM nhãn hiệu Viettel trên mặt sim in hàng số: 8984048000011286239, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy ZFLIP3 5G màu vàng đen, số IMEI: 355001/76/045548/4, bên trong có lắp 01 (một) SIM nhãn hiệu Mobifone trên mặt sim in hàng số: 8401210812923370, tình trạng: Cũ, đã qua sử dụng, không lên nguồn.

+ 01 (một) điện thoại bàn phím nhãn hiệu Nokia, Model: TA-1030, số IMEI 1: 357715100897398, IMEI 2: 357715101097394, không lắp sim, điện thoại đã cũ qua sử dụng.

+ 01 (một) USB màu đen nhãn hiệu Kingston DataTraveler, trên mặt USB có dán 01 tem nhãn FPT, dung lượng 16GB và 01 (một) chiếc bút camera màu đen - vàng, bên trong bút camera có gắn 01 (một) thẻ nhớ màu đen nhãn hiệu Sandisk, dung lượng 8GB.

*** Trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đào Hải Lưu:**

+ Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 16.690.000 đồng (Mười sáu triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng).

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động loại cảm ứng, nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A50S màu đen, số seri R58MB1FTM6T, điện thoại lắp 01 sim Viettel số 0962992445.

+ 01 (một) màn hình máy tính nhãn hiệu DELL; 01 (một) cây máy tính nhãn hiệu Kenoo; 01 (một) máy in nhãn hiệu Canon 2900; 01 (một) bàn phím; 01 (một) chuột máy tính.

+ 01 (một) màn hình máy tính nhãn hiệu DELL; 01 (một) cây máy tính nhãn hiệu GIPCO; 01 (một) máy in nhãn hiệu Canon LBP 3300; 01 (một) bàn phím; 01 (một) chuột máy tính.

+ 01 (một) cây máy tính nhãn hiệu Sohoo, không có vỏ cây máy tính hai bên.

+ 01 (một) camera nhãn hiệu IMOU.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 30/11/2023).

5. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tổng Quang Tr phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

6. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12/01/2024).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã nơi người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cư trú./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - TAND tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo Tổng Quang Tr;
- Người bào chữa;
- Bị hại Hà Thị Thoa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- UBND phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên (Thông báo);
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp, Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Phan Văn Khanh